INTERNATIONAL UNIVERSITY
OFFICE OF GRADUATE AFFAIRS

MBA SCHEDULE
SEMESTER II, ACADEMIC YEAR 2018 -2019

No.	Course Code	Course Title	Credits	Class	Actual number of student	Lecturer's name	Degree/ Title	Duration	Schedule (Evening)	Room (Pasteur campus)
1	MBA.CO.001	Statistic for Business	3	MBA172; MBA181	19	Phan Nguyễn Kỳ Phúc	Ph.D	11/02/2019 - 25/5/2019	Sat **Final:** 01/6/2019	B.302
2	MBA.CO.003	Marketing Management	2	MBA172; MBA181	22	Hồ Nhựt Quang	Ph.D	11/02/2019 - 16/3/2019	Tue, Fri **Final:** 26/3/2019	B.303
3	MBA.CO.004	Strategic Management	3	MBA181	12	Lê Thành Long	Ph.D	11/02/2019 - 06/4/2019	Mon, Wed **Final:** 08/4/2019	Mon: B.303 Wed: B.801
4	MBA.MA.011	International Marketing (E)	2	MBA171; MBA172	7	Trịnh Việt Dũng	Ph.D	11/02/2019 - 16/03/2019	Thu (evening) , Sat (Afternoon) **Final:** 28/3/2019	B.401
5	MBA.MA.010	Marketing Research (E)	2	MBA171; MBA172	8	Hà Minh Trí	Ph.D	11/02/2019 - 16/03/2019	Mon, Wed **Final:** 25/3/2019	Mon: B.401 Wed: B.301
6	MBA.GE.005	Managing People (GE)	2	MBA172; MBA181	13	Phan Triều Anh	Ph.D	08/4/2019 - 24/6/2019	Mon Final: 24/6/2019	B.303
7	MBA.GE.006	Accounting for Managers (GE)	2	MBA172; MBA181	11	Nguyễn Thị Hòang Anh	Ph.D	01/4/2019 - 11/5/2019	Tue, Thu Final: 14/5/2019	B.303
8	MBA.MA.014	Service Marketing	2	MBA172; MBA181	18	Vũ Thế Dũng	Ph.D	15/4/2019 - 02/6/2019	Wed, Fri Final: 05/6/2019	Wed: B.801 Fri: B.303
9	MBA.THE	Research Study	12	MBA162	6	Depending on the Decision				

Ho Chi Minh City, January 25th, 2019

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ
PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

THỜI KHÓA BIỂU NGÀNH QUẢN LÝ CÔNG
HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2018-2019

STT	Mã MH	Tên môn học	Tín chỉ	Lớp	Số học viên	Giảng viên giảng dạy	Thời gian học	Thời khóa biểu và lịch thi cuối kỳ dự kiến	Room
1	MG5203	Quan hệ công chúng: lí thuyết và ứng dụng	2	MPM172 MPM182	22	TS. Trần Tiến Khoa	15/02/2019 - 05/4/2019	Thứ 6: Tối Thi cuối kỳ: 12/4/2019	B.401 (Pasteur)
2	PM5110	Kinh tế hành vi và chính sách công	2	MPM172 MPM182	22	PGS.TS. Nguyễn Văn Phương	16/02/2019 - 06/4/2019	Thứ 7: Sáng Thi cuối kỳ: 13/4/2019	B.302 (Pasteur)
3	PM5112	Hoạch định ngân sách và quản lý tài chính công	2	MPM172 MPM182	22	TS. Trịnh Quốc Đạt	16/02/2019 - 13/4/2019	Thứ 7: Chiều Thi cuối kỳ: 20/4/2019	B.302 (Pasteur)
4	PM5111	Xây dựng và thực thi chính sách công	2	MPMCO181	53	PGS.TS Mai Ngọc Khương	16/02/2019 - 13/4/2019	Thứ 7: Sáng Thi cuối kỳ: 20/4/2019	B3-1 (HVCB)
5	PM5104	Quản trị nhân sự trong khu vực công	2	MPMCO181	51	TS. Phan Triều Anh	15/02/2019 - 12/4/2019	Thứ 6: Tối Thi cuối kỳ: 19/4/2019	B.502 (Pasteur)
6	MG5203	Quan hệ công chúng: lí thuyết và ứng dụng	2	MPMCO181	51	TS. Trần Tiến Khoa	16/02/2019 - 13/4/2019	Thứ 7: Chiều Thi cuối kỳ: 20/4/2019	B3-1 (HVCB)
7	PM5108	Phương pháp phân tích định lượng đa biến trong quản lý công	2	MPMBT172 MPMBT182	58	TS. Lê Đình Minh Trí	16/02/2019 - 03/3/2019	Thứ 7: sáng, chiều Chủ nhật: sáng, chiều Thi cuối kỳ: 09/3/2019	C1.0 (Bến Tre)
8	EC5105	Kinh tế phát triển	2	MPMBT172 MPMBT182	58	TS. Hà Minh Trí	16/3/2019 - 31/3/2019	Thứ 7: sáng, chiều Chủ nhật: sáng, chiều Thi cuối kỳ: 07/4/2019	C1.0 (Bến Tre)
9	PM5212	Kỹ năng lãnh đạo trong khu vực công	2	MPMBT172 MPMBT182	58	TS. Trịnh Việt Dũng	20/4/2019 - 12/5/2019	Thứ 7: sáng, chiều Chủ nhật: sáng, chiều Thi cuối kỳ: 18/52019	C1.0 (Bến Tre)
10	PM5109	Phương pháp nghiên cứu định tính trong quản lý công	2	MPMBT172 MPMBT182	58	TS. Bùi Quang Thông	25/5/2019 - 09/6/2019	Thứ 7: sáng, chiều Chủ nhật: sáng, chiều Thi cuối kỳ: 15/6/2019	C1.0 (Bến Tre)

Chú thích:
Pasteur: Học tại trường ĐH Quốc tế - 234 Pasteur, P6, Q3, TP.HCM
HVCB: Học tại Học viện Cán bộ TP.HCM - 324 Chu Văn An, P.12, Q. Bình Thạnh, TP.HCM
Bến Tre: Học tại Phân hiệu Đại học Quốc gia TP.HCM tại Bến Tre

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25/01/2019

INTERNATIONAL UNIVERSITY
OFFICE OF GRADUATE AFFAIRS

MBT SCHEDULE
SEMESTER II, ACADEMIC YEAR 2018 -2019

No.	Course Code	Course Title	Credits	Class	Actual number of student	Lecturer's name	Degree/ Title	Duration	Schedule	Room
1	PC9	Research Methodology	2	MBT182	12	Nguyễn Tấn Khôi - 6 lecture periods	Ph.D	11/02/2019 - 28/4/2019	Tue: Moring	A2.308
						Nguyễn Phương Thảo - 24 lecture periods	Assoc.Prof.			
3	AC1	Genetic Engineering	3 (2,1)	MBT182	8	Nguyễn Phương Thảo -30 lecture periods, 30 laboratory periods	Assoc.Prof.	11/02/2019 - 28/4/2019	Thu: Afternoon	A2.308
4	BC2	Molecular Immunology	3 (2,1)	MBT182	8	Phan Ngọc Tiến -15 lecture periods, 15 laboratory periods	Ph.D	11/02/2019 - 28/4/2019	Wed: Moring	A2.308
						Nguyễn Hoàng Khuê Tú-15 lecture periods, 15 laboratory periods	Assoc.Prof.			
5	BC3	Applied Microbiology	3 (2,1)	MBT182	9	Nguyễn Thị Thu Hoài -15 lecture periods, 15 laboratory periods	Ph.D	11/02/2019 - 28/4/2019	Mon: Morning	A2.308
						Trần Thị Mỹ Hạnh - 15 lecture periods, 15 laboratory periods	Ph.D			

6	BC4	Plant Cell Biotechnology	3 (2,1)	MBT182	9	Trần Văn Minh -30 lecture periods, 30 laboratory periods	Assoc.Prof.	11/02/2019 - 28/4/2019	Thu: Morning	A2.308
7	BC5	Advances in Genomic Reprogramming and Applications	3 (2,1)	MBT182	9	Nguyễn Văn Thuận -30 lecture periods, 30 laboratory periods	Assoc.Prof.	11/02/2019 - 28/4/2019	Fri: Moring	A2.308

Ho Chi Minh City, January 25th, 2019

INTERNATIONAL UNIVERSITY
OFFICE OF GRADUATE AFFAIRS

MFT SCHEDULE
SEMESTER II, ACADEMIC YEAR 2018 -2019

No.	Course Code	Course Title	Credits	Class	Actual number of student	Lecturer's name	Degree/ Title	Duration	Schedule	Room
1	FT001IU	Research Methodology in Food Technology	3	MFT182	4	Đặng Quốc Tuấn - 45 Lecture periods	Ph.D	11/02/2019 - 09/6/2019	Tue: Afternoon	A2.509
2	FT501IU	Food Chemistry and Biochemistry	3	MFT182	4	Nguyễn Văn Toàn - 22.5 lecture periods	Ph.D	11/02/2019 - 02/6/2019	Thu: Morning	A1.303
						Lê Hồng Phú - 22.5 lecture periods	Assoc.Prof.			
3	FT503IU	Current Food Science and Technology	2,1	MFT182	4	Nguyễn Văn Toàn - 12 lecture periods	Ph.D	11/02/2019 - 28/4/2019	Mon: Morning	A2.512
						Nguyễn Vũ Hồng Hà - 12 lecture periods, 5 laboratoy periods	Ph.D			
						Lê Ngọc Liễu - 6 lecture periods,10 laboratoy periods	Ph.D			
4	FT504IU	Advanced Food Analysis	3 (2,1)	MFT182	4	Phạm Văn Hùng - 15 lecture periods,30 laboratoy periods	Assoc.Prof.	11/02/2019 - 28/4/2019	Fri: Morning	A2.412
						Nguyễn Tấn Khôi - 15 lecture periods	Ph.D			

Ho Chi Minh City, January 25th, 2019

INTERNATIONAL UNIVERSITY
OFFICE OF GRADUATE AFFAIRS

MITM SCHEDULE
SEMESTER II, ACADEMIC YEAR 2018 -2019

No.	Course Code	Course Title	Credits	Class	Actual number of student	Lecturer's name	Degree/ Title	Duration	Schedule (Evening)	Room (Pasteur campus)
1	IT544	Network security	4	MITM16 + 17	3	Lê Hải Dương	Ph.D	18/02/2019 - 31/3/2019	Mon, Wed, Fri	Mon, Fri: B.302 Wed: B.401
2	IT532	Distributed computing	4	MITM16 + 17	2	Trần Mạnh Hà	Assoc.Prof.	01/4/2019 - 19/5/2019	Mon, Wed, Fri	Mon, Fri: B.302 Wed: B.401
3	IT533	Wireless and Mobile Network	4	MITM16 + 17	2	Võ Thị Lưu Phương	Ph.D	19/5/2019 - 30/6/2019	Mon, Wed, Fri	B.302
4	IT562	Thesis	12	MITM16 + 17	2	Depending on the Decision				

Ho Chi Minh City, January 25th, 2019

INTERNATIONAL UNIVERSITY
OFFICE OF GRADUATE AFFAIRS

MEE SCHEDULE
SEMESTER II, ACADEMIC YEAR 2018 -2019

No.	Course Code	Course Title	Credits	Class	Actual number of student	Lecturer's name	Degree/ Title	Duration	Schedule (Evening)	Room (Pasteur campus)
1	EE500	Research Methodology	3	MEE171	8	Mai Linh	Ph.D	11/02/2019 - 09/6/2019	Thu	B.302
2	EE501	Random Process	3	MEE171	7	Nguyễn Đình Uyên	Ph.D	11/02/2019 - 09/6/2019	Tue	B.302
3	EE512	Information and Coding Theory	3	MEE171	7	Võ Nguyễn Quốc Bảo	Assco.Prof.	11/02/2019 - 02/6/2019	Wed	B.303

Ho Chi Minh City, January 25th, 2019

INTERNATIONAL UNIVERSITY
OFFICE OF GRADUATE AFFAIRS

MISE SCHEDULE
SEMESTER II, ACADEMIC YEAR 2018 -2019

No.	Course Code	Course Title	Credits	Class	Actual number of student	Lecturer's name	Degree/ Title	Duration	Schedule (Evening)	Room (Pasteur campus)
1	ISE504IU	System Modeling and Simulation	3	MISE172	1	Phạm Huỳnh Trâm	Ph.D	11/02/2019 - 21/4/2019	Wednesday	B.302
2	ISE508IU	Production Planning and Scheduling	3	MISE172	1	Phan Nguyễn Kỳ Phúc	Ph.D	11/02/2019 - 28/4/2019	Tuesday	B.501
3	ISE613IU	Thesis	12	MISE172	1	Depending on the Decision				

Ho Chi Minh City, January 25th, 2019

INTERNATIONAL UNIVERSITY
OFFICE OF GRADUATE AFFAIRS

MBME SCHEDULE
SEMESTER II, ACADEMIC YEAR 2018 -2019

No.	Course Code	Course Title	Credits	Class	Actual number of student	Lecturer's name	Degree/ Title	Duration	Schedule	Room
1	BM600	Research Methodology in Biomedical Engineering	3	MBME182	10	Trương Phước Long	Ph.D	11/02/2019 - 21/4/2019	Tue: Morning	A2.413
						Nguyễn Hồng Vân	Ph.D			
						Hà Thị Thanh Hương	Ph.D			
						Phạm Thị Thu Hiền	Ph.D			
2	BM601	Progress in Biomedical Engineering	4	MBME182	9	Võ Văn Tới	Prof.	11/02/2019 - 21/4/2019	Mon: Afternoon	A2.308
						Nguyễn Thị Hiệp	Ph.D			
						Ngô Thanh Hoàn	Ph.D			
						Phạm Thị Thu Hiền	Ph.D			
						Huỳnh Chấn Khôn	Ph.D			
						Nguyễn Lê Thanh An	Ph.D			
						Hà Thị Thanh Hương	Ph.D			
						Trương Phước Long	Ph.D			
						Nguyễn Hồng Vân	Ph.D			
						Vòng Bính Long	Ph.D			
3	BM602	Engineering Challenges in Medicine	4	MBME182	9	Phạm Thị Thu Hiền	Ph.D	11/02/2019 - 21/4/2019	Fri: Morning	A2.413
						Hà Thị Thanh Hương	Ph.D			
						Nguyễn Hồng Vân	Ph.D			
						Trương Phước Long	Ph.D			
						Vòng Bính Long	Ph.D			

Ho Chi Minh City, January 25th, 2019

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ
PHÒNG ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

THỜI KHÓA BIỂU MÔN TRIẾT HỌC
HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2018-2019

STT	MÃ MH	Tên môn học	Tín chỉ	Lớp	Số học viên	Giảng viên giảng dạy	Học hàm/Học vị	Thời gian học	Thời khóa biểu và lịch thi cuối kỳ dự kiến	Room (cơ sở Pasteur)
1	PE500, PE505	Philosophy (Triết học)	4	Thạc sĩ, Tiến sĩ	34	Nguyễn Thế Nghĩa	PGS.TS	11/02/2019 - 14/4/2019	Thứ 7: tối Chủ nhật: sáng	B.303
									Kiểm tra giữa kỳ: 17/3/2019 Thi cuối kỳ: 20/4/2018	Thông báo sau

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25/01/2019

INTERNATIONAL UNIVERSITY
OFFICE OF GRADUATE AFFAIRS

GENERAL SUBJECT SCHEDULE
SEMESTER II, ACADEMIC YEAR 2018 -2019

No.	Course Code	Course Title	Credits	Class	Actual number of student	Lecturer's name	Degree/ Title	Duration	Schedule	Room (Pasteur campus)
1	PE500, PE505	Philosophy	4	all	34	Nguyễn Thế Nghĩa	Assoc.Prof.	11/02/2019 - 14/4/2019	Sat: Evening Sun: Morning Midterm: 17/3/2019 (expected) Final: 20/4/2019 (expected)	B.303 Announced later

Ho Chi Minh City, January 25th, 2019